

Bản án số: 233/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 10/11/2022

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng, bà Nguyễn Thị Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 208/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021, về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 206/2022/TB-TA ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Vân A**, sinh năm 1986.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Đội 5, thôn Đ, xã Q, thành phố H1, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Phạm Thị Vân A: Bà Bùi Thị H, Luật sư - Văn phòng Luật sư B, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Tầng 4, số 27, đường C, phường N, quận G, thành phố Hà Nội. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh **Tsai, Chih - M**, sinh ngày 09/6/1979.

Quốc tịch Đài Loan (Trung Quốc). Địa chỉ: Số 6, Ngõ 350, đường L, khóm 003, phường L, khu Đ, thành phố C1, Đài Loan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn chị Phạm Thị Vân A trình bày: Chị Vân Aà anh Tsai, Chih - M được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương vào ngày 25/4/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại gia đình chị ở xã Q, thành phố H1,

tỉnh Hải Dương, tuy nhiên thời gian chung sống được khoảng 6 tháng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp, quan điểm sống bất đồng và do văn hóa khác nhau nên cách suy nghĩ cũng khác nhau. Cuối năm 2019 anh Tsai, Chih - M trở về Đài Loan, còn chị thì ở lại Việt Nam. Thời gian đầu anh Tsai, Chih - M có liên lạc với chị, sau đó anh không liên lạc với chị nữa, vợ chồng sống ly thân từ lâu, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tsai, Chih - M.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Phạm Thị Vân A vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đồng thời đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho chị Phạm Thị Vân A ly hôn anh Tsai, Chih - M. Về án phí: Chị Phạm Thị Vân A phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân và gia đình và phải chịu lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Vân A có quan điểm: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Phạm Thị Vân A được ly hôn anh anh Tsai, Chih - M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Phạm Thị Vân A cung cấp địa chỉ của anh Tsai, Chih - M tại: Số 6, Ngõ 350, đường L, khóm 003, phường L, khu Đ, thành phố C1, Đài Loan là địa chỉ khi anh Tsai, Chih - M đăng ký kết hôn với chị Vân A của anh Tsai, Chih - M, ngoài địa chỉ trên chị Vân A không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ Tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Ngày 04 tháng 5 năm 2022, Bộ Tư pháp có công văn số 1310/CH-BTP, thể hiện Bộ tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để thực hiện ủy thác

đối với anh Tsai, Chih - M. Ngày 15/8/2022, Bộ Tư pháp có công văn số 2223/BTP-PLQT thể hiện Bộ tư pháp nhận được Văn bản số 1110058597 ngày 21/7/2022 của Bộ tư pháp Lãnh thổ Đài Loan thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với anh Tsai, Chih - M. Theo đó cơ quan có thẩm quyền của Lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp vào ngày 07/7/2022 bằng phương thức: Gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn công an. Tại phiên tòa anh Tsai, Chih - M vắng mặt không có lý do, chị Vân A vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Vân A là bà Bùi Thị H, luật sư có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi Luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Vân A và anh Tsai, Chih - M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương vào ngày 25/4/2019, do vậy là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh Tsai, Chih - M sinh sống tại gia đình chị Phạm Thị Vân A được khoảng 6 tháng thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng có sự khác biệt về văn hóa dẫn đến quan điểm sống bất đồng. Cuối năm 2019 anh Tsai, Chih - M đã trở về Đài Loan sinh sống. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Do vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa chị Phạm Thị Vân A và anh Tsai, Chih - M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Vân A được ly hôn anh Tsai, Chih - M.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Vân A xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung cũng như không có nợ chung nên không đề nghị giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp anh Tsai, Chih - M có yêu cầu giải quyết về tài sản chung (nếu có căn cứ) thì có quyền làm đơn khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[3]. Về án phí, lệ phí: Chị Phạm Thị Vân A phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Vân A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị **Phạm Thị Vân A** ly hôn anh **Tsai, Chih - M.**

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Vân A phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0004269 ngày 12/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, chị Vân A đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Phạm Thị Vân A phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000015 ngày 31/3/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, chị Vân A đã nộp đủ lệ phí ủy thác.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Vân A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Tsai, Chih - M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND huyện T, tỉnh Hải Dương (để ghi sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ; Lưu VP, Lưu Tòa GD và NCTN.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền